TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Bản án số: 207/2017/ HSST Ngày: 27/12/2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

T□A □N NHÂN DÂN QU□N THANH XUÂN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa***: Bà **Phương Thảo**

- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Bà **Nguyễn Thị Hồng**

Ông **Đỗ Quang L**

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: **Bà Hà Phương Ánh Nguyệt**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội***: Bà **Nguyễn Bích Thủy**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2017/HSST ngày 30.11.2017 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **VŨ ANH P** giới tính: Nam

Sinh năm 1969 Tên gọi khác : Không

Hộ khẩu thường trú: P101 B10 K, quận T, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: P101 B10 K, quận T, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: Không

Con ông: Vũ Đức C con bà: Phạm Thị Lan M

Vợ: Lê Thị Bích H (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con 19 tuổi.

Nhân thân:

- Có 04 tiền sự đã hết thời hiệu.

- Có 5 lần bị kết án:

1. Ngày 16.6.2000: Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Tài sản trộm cắp có giá trị 1.920.000 đồng.

2. Ngày 24.7.2008, Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản trộm cắp trị giá 1.500.000 đồng.

3. Ngày 15.9.2009, Tòa án nhân dân quận T, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày 19.6.2009. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24.11.2009.

4. Ngày 22.03.2013, Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản trộm cắp trị giá 14.000.000 đồng. Phạm tội tháng 7.2012. Thời hạn tù tính từ ngày 15.12.2012. Ra trại ngày 15.5.2014 (chưa xóa án tích).

5. Ngày 16.9.2015, Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản trộm cắp trị giá 6.000.000 đồng. Phạm tội ngày 27.4.2015. Ra trại ngày 21.4.2017 (chưa xóa án tích).

Tạm giữ: 07.9.2017; tạm giam: 16.9.2017 tại trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN C, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6, ngách 89, ngõ T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: Số 6, ngách 89, ngõ T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Không

Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Xuân K, con bà Nguyễn Thị QVợ: Bạch Tuyết L, có 01 con 6 tuổi.

* Về nhân thân:

- Tiền sự: Có 03 tiền sự đã hết thời hiệu.

- Đã 6 lần bị kết án, cụ thể:

1. Ngày 29.02.1992: Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 tháng về tội "trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa". Tài sản trộm cắp trị giá 600.000 đồng.

2. Ngày 10.10.1998: Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản công dân". Tài sản trộm cắp trị giá 350.000 đồng.

3. Ngày 14.6.2000, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản công dân". Tài sản trộm cắp trị giá 1.000.000 đồng.

4. Ngày 10.4.2002, Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Tài sản trộm cắp trị giá 400.000 đồng.

5. Ngày 26.9.2007: Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tây xử phạt 03 năm tù về tội "trộm cắp tài sản". Tài sản trộm cắp trị giá 2.150.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 02.7.2007. ra trại tháng 1.2010 (hiện chưa xóa án tích).

6. Ngày 10.4.2012, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạm tội ngày 09.12.2011. Ra trại ngày 06.01.2017 (hiện chưa xóa án tích).

Tạm giữ: 06.9.2017; tạm giam: 15.9.2017; Hủy bỏ tạm giam ngày 22.9.2017.

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3- Họ và tên: NGUYỄN HỮU L, sinh năm 1963.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P102 A7 tập thể K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: P102 A7 tập thể K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Không

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Hữu S (đã chết); con bà Nguyễn Thị M (đã chết).

Vợ: Thiên Thị V.

* Về nhân thân:

- Tiền sự: Có 01 tiền sự đã hết thời hiệu.

- Đã 4 lần bị kết án, cụ thể:

1. Ngày 30.12.1999: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản công dân". Tài sản trộm cắp trị giá 2.500 đồng (hiện đã xóa án tích);

2. Ngày 30.5.2005, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

3. Ngày 29.4.2010, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

4. Ngày 22.7.2015, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 34 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 22.3.2017 (hiện chưa xóa án tích).

Tạm giữ: 06.9.2017; tạm giam: 15.9.2017 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

- Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Chị Phạm Thị Thu; địa chỉ cư trú: Phòng 102 A7 tập thể K, T, Hà Nội.

Có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 9 giờ 45 ngày 06.9.2017, tổ công tác công an phường Khương Đình, quận T, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ ở khu vực phường K, quận T, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Hữu L điều khiển xe đạp hiệu Thống Nhất màu bạc tại đầu ngõ 164 K có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, L đã lấy từ trong túi áo ngực phía trước bên trái thả xuống đất 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã yêu cầu L nhặt lên và giao nộp. L khai nhận 01 gói giấy bạc đó là ma túy heroin vừa mua của Vũ Anh P ở tại địa chỉ P101 B10 tập thể K với giá 100.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa L về trụ sở để giải quyết.

Đến khoảng 13 giờ 45 ngày 06.9.2017, tổ công tác công an phường Khương Đình tiếp tục phát hiện Nguyễn Xuân C đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29N4-2381 tại khu vực đầu ngõ 97 K, quận T, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, C đã thả từ trong lòng bàn tay trái xuống dưới đất 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã yêu cầu C nhặt lên và giao nộp, C khai nhận 02 gói giấy bạc là ma túy heroin của C vừa mua của Vũ Anh P ở tại địa chỉ: P101 B10 K, quận T, thành phố Hà Nội với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đồng thời đưa C về trụ sở để giải quyết.

Căn cứ vào tài liệu thu thập được, khoảng 22 giờ ngày 06.9.2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Anh P tại địa chỉ: P101 B10 K, quận T, thành phố Hà Nội. Tiến hành khám xét, tổ công tác phát hiện tại nhà của P còn có Nguyễn Thị Chung (sinh năm 1982, Hộ khẩu thường trú: Xóm Mơ 13, xã Tân Long, huyện Yên Lập, P Thọ) và thu giữ tang vật của Vũ Anh P gồm:

- Thu giữ tại phía dưới chiếc gối để trên chiếc đệm: 01 túi vải màu ghi viền đỏ kích thước khoảng 4x7cm, bên trong có 14 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước khoảng 2x2cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 ví giả da màu đen bên trong có 1.890.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng lắp sim số 0903422059; 01 dao lam và 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x6cm; 01 cân điện tử tiểu ly màu đen.

Tổ công tác đã lập biên bản khám xét, biên bản thu giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa P, Chung về trụ sở để giải quyết. Vũ Anh P khai nhận toàn bộ số ma túy mà cơ quan công an đã thu giữ là của P. Khoảng đầu tháng 9.2017, P đi đến khu vực giữa Ngõ Chợ Khâm Thiên gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói heroine với giá 1.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P mang về chia làm nhiều gói nhỏ bọc bằng giấy bạc và cất giấu dưới gối trên đệm mục đích để bán cho các con nghiện kiếm lời.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Anh P, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:.

Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Hữu L: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất chất bột màu trắng; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc, có giỏ phía trước.

Cơ quan công an đã thu giữ của Nguyễn Xuân C: 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691.

Ngoài ra P còn khai nhận: Trong tổng số tiền 1.890.000 đồng mà cơ quan công an thu giữ thì có 300.000 đồng là tiền P mua bán ma túy cho L và C, còn lại 1.590.000 đồng là tiền do P tiết kiệm mà có. Do P chưa bán hết số ma túy đã mua nên chưa biết thu lời bất chính được bao nhiêu tiền.

Tại bản kết luận giám định số 5453/KLGĐ-PC54 ngày 26.9.2017 của Phòng kỹ thuật công an thành phố Hà Nội đã kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 15 gói giấy bạc và 01 túi nilon đều là ma túy, loại heroine, trọng lượng: 1,068 gam.

- 01 dao lam và 01 cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại heroine.

- 01 mảnh giấy bạc không dính chất ma túy.

(vật chứng thu giữ của Vũ Anh P).

Tại bản kết luận giám định số 5843/KLGĐ-PC54 ngày 17.10.2017 của Phòng kỹ thuật công an thành phố Hà Nội đã kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy, loại heroine, trọng lượng: 0,041 gam.

(vật chứng thu giữ của Nguyễn Hữu L).

Tại bản kết luận giám định số 5833/KLGĐ-PC54 ngày 17.10.2017 của Phòng kỹ thuật công an thành phố Hà Nội đã kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói đều là ma túy, loại heroine, tổng trọng lượng: 0,117 gam.

(vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân C).

Nguồn ma túy thu giữ, Vũ Anh P khai mua ma túy của một người phụ nữ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chị Nguyễn Thị Chung, về ý thức chủ quan không biết việc P cất giấu ma túy để bán. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691 Nguyễn Xuân C khai mua của một người không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe máy trên, Cơ quan điều tra- Công an quận T đã tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc, qua điều tra xác minh chủ sở hữu là chị Phạm Thị Thu (em dâu của Nguyễn Hữu L). Về ý thức chủ quan, khi đồng ý cho L mượn chiếc xe trên, chị Thu không biết việc L sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Chị Thu yêu cầu được xin lại chiếc xe đạp trên.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKT ngày 27.11.2017, Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Anh P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Xuân C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Hữu L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Anh P khai:

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng tháng 9/2017, P đi đến khu vực giữa Ngõ Chợ Khâm Thiên gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói herroine với giá 1.300.000 đồng với mục đích chia nhỏ để bán cho các con nghiện kiếm lời. Ngày 06.9.2017, P đã bán 01 gói heroine cho Nguyễn Hữu L và 02 gói Heroine cho C với giá 100.000 đồng /một gói. Số còn lại bị cáo chưa bán được thì bị cơ quan công an bắt giữ. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ-ợc h-ởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Nguyễn Hữu L khai nhận sáng ngày 06.9.2017, bị cáo mua của Vũ Anh P 01 gói heroine để sử dụng với giá 100.000 đồng. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ợc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Nguyễn Xuân C khai nhận chiều ngày 06.9.2017, bị cáo mua của Vũ Anh P 02 gói heroine để sử dụng với giá 200.000 đồng. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ợc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 27.11.2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Truy tố Vũ Anh P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Xuân C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn Hữu L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 194, khoản 2, điểm b, p; Điều 46 khoản 1 điểm p Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Anh P từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Điều 194, khoản 2, điểm p; Điều 46 khoản 1 điểm p Bộ luật hình sự 1999; Áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự 100/2015/QH13 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt Nguyễn Xuân C từ 5 năm sáu tháng đến 6 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Điều 194, khoản 1; Điều 46 khoản 1 điểm p Bộ luật hình sự 1999; Áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự 100/2015/QH13 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt Nguyễn Hữu L từ 14 tháng đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Hoàn trả chị Phạm Thị Thu 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc, có giỏ phía trước cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Hữu L.

Sau 3 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691.

Tịch thu xung công quỹ 300.000 đồng là tiền bị cáo P mua bán trái phép chất ma túy mà có; Hoàn trả bị cáo Vũ Anh P: 1.590.000 đồng là tiền do P tiết kiệm mà có, 01 điện thoại nhãn hiệu samsung màu trắng, 01 ví da màu đen.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ; 01 cân điện tử, 01 mảnh giấy bạc; 01 túi vải màu ghi viền đỏ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên…

XÉT THẤY

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nh- : Biên bắt ng- ời phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội... có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 45 Pt ngày 06.9.2017, Nguyễn Hữu L đang có hành vi tàng trữ trái

phép 0,041 gam heroine vừa mua của Vũ Anh P với mục đích để sử dụng cho bản thân tại đầu ngõ 164 K, phường K, quận T, Hà Nội thì bị tổ công tác- Công an phường Khương Đình, T, Hà Nội đang làm nhiệm vụ ở đó kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Khoảng 13 giờ 45 Pt ngày 06.09.2017, Nguyễn Xuân C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,117 gam heroine vừa mua của Vũ Anh P với mục đích sử dụng cho bản thân tại đầu ngõ 97 K, T, Hà Nội thì bị tổ công tác- Công an phường Thượng Đình, T, Hà Nội đang làm nhiệm vụ ở đó kiểm tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật vụ án.

Ngoài 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Hữu L và Nguyễn Xuân C, khoảng 22 giờ 00 ngày 06.9.2017, Vũ Anh P đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,068 gam heroine với mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận T kiểm tra phát hiện, bắt giữ. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy P mua bán là 1,226 gam heroine.

Bị cáo Nguyễn Hữu L đã bị kết án theo bản án số 182/2015/HSST ngày 22.7.2015 của Tòa án nhân dân quận Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Nguyễn Xuân C có 02 tiền án, bản án số 67/2007/HSST ngày 26.9.2007 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích; bản án số 128/2012/HSST ngày 10.4.2012 của Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

Vũ Anh P có 03 tiền án, bản án số 155/2009/HSST ngày 15.9.2009 của Tòa án nhân dân quận T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; bản án số 60/2013/HSST ngày 22.3.2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình về tội "Trộm cắp tài sản"; bản án số 139/2015/HSST ngày 16.9.2015 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình về tội "Trộm cắp tài sản". Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Anh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b (phạm tội nhiều lần), điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Xuân C đã

đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm p (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Hữu L đã đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy của mình là trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của nó nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

* Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Anh P, Nguyễn Hữu L và Nguyễn Xuân C tình tiết tái phạm, tái phạm nguy hiểm đã được áp dụng là tình tiết định khung và định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

* Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

Cơ quan công an thu giữ của bị cáo các vật chứng gồm:

Thu giữ của Nguyễn Hữu L: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất chất bột màu trắng; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc, có giỏ phía trước.

Thu giữ của Nguyễn Xuân C: 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691.

Thu giữ của Vũ Anh P: 01 túi vải màu ghi viền đỏ kích thước khoảng 4x7cm, bên trong có 14 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon kích thước khoảng 2x2cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 ví giả da màu đen bên trong có 1.890.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT-E1200Y màu trắng lắp sim số 0903422059; 01 dao lam và 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng 5x6cm; 01 cân điện tử tiểu ly màu đen.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chị Phạm Thị Thu cho L mượn xe đạp, không biết L sử dụng để phạm tội. Chị Thu xin lại chiếc xe để sử dụng nên hoàn trả chị Phạm Thị Thu 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc, có giỏ phía trước cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Hữu L.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691: Nguyễn Xuân C khai mua của một người không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe máy trên, Cơ quan điều tra- Công an quận T đã tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu. Sau 3 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691.

Tịch thu xung công quỹ 300.000 đồng là tiền bị cáo mua bán trái phép chất ma túy; Hoàn trả bị cáo Vũ Anh P 1.590.000 đồng là tiền do P tiết kiệm mà có, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng lắp sim số 0903422059 và 01 ví giả da màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ; 01 cân điện tử, 01 mảnh giấy bạc; 01 túi đỏ màu ghi viền đỏ.

* Về án phí và quyền kháng cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Anh P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Xuân C và Nguyễn Hữu L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2- Áp dụng: Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Áp dụng: Điều 194 khoản 2, điểm b, p; Điều 46 khoản 1, điểm p của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Anh P 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07.9.2017.

2.2. Áp dụng: Điều 194 khoản 2, điểm p; Điều 46 khoản 1, điểm p của Bộ luật hình sự 1999; Áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 06.9.2017 đến ngày 22.9.2017.

2.3. Áp dụng: Điều 194 khoản 1; Điều 46 khoản 1, điểm p của Bộ luật hình sự 1999; Áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06.9.2017.

2.4. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Hoàn trả chị Phạm Thị Thu 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất màu bạc đã cũ, có giỏ phía trước.

3.2. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-045524; số khung: RLHHC09043Y454691: Sau 3 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu xung công quỹ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29N4-2381, số máy: HC09E-0454524; số khung: RLHHC09043Y454691.

3.3. Tịch thu xung công quỹ 300.000 đồng là tiền bị cáo P mua bán trái phép chất ma túy;

3.4. Hoàn trả bị cáo Vũ Anh P 1.590.000 đồng là tiền do P tiết kiệm mà có, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT-E1200Y màu trắng đã cũ, bên trong có lắp sim thuê bao số 0903422059; số Imei: 352506/06/223252/5 và 01 ví giả da màu đen đã cũ.

Hiện số tiền trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo Ủy nhiệm chi ngày 25.12.2017.

3.5. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, người làm chứng Trần Thị Hải Yến, người làm chứng Nguyễn Đạt Tuấn và đối tượng Vũ Anh P. Bên trong có: 0,068 gam ma túy loại heroine, 01 dao lam và 01 cân điện tử có dính ma túy loại heroine, 01 mảnh giấy bạc và 01 túi vải màu ghi viền đỏ (đã lấy mẫu giám định).

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hùng, người làm chứng Nguyễn Văn Nam và đối tượng Nguyễn Hữu L. Bên trong có: 0,041 gam heroine (đã lấy mẫu giám định).

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hùng, người làm chứng Nguyễn Văn Nam và đối tượng Nguyễn Xuân C. Bên trong có: 0,117 gam heroine (đã lấy mẫu giám định).

Hiện toàn bộ vật chứng của vụ án đang đ- ợc l- u giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25.12.2017.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Vũ Anh P, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Hữu L mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHƯƠNG THẢO

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHƯƠNG THẢO

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHƯƠNG THẢO

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

PHUONG THẢO

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Lê Bảo Long